

Số: 1820 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 04 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3110/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính này sau khi được Thủ tướng Chính phủ thông qua.

**Điều 3.** Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố kiểm tra, đôn đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- UBND TP (1AC);
- VP UBND TP (2, 3G)
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, MT.



**Võ Thị Hồng Ánh**

## Phụ lục



# PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 1820 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2020  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

## 1. Thủ tục: Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc

### 1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Sửa đổi thành phần hồ sơ “Bản chính hoặc bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng để người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra” thành “Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn giá trị sử dụng để người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra”.

- **Lý do:** Việc yêu cầu nộp bản sao chứng thực gây phiền hà, tốn kém cho người dân, lãng phí cho xã hội, tạo áp lực, quá tải đối với cơ quan thực hiện công tác chứng thực; trái với quy định tại Điều 6 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, quy định "1. Trường hợp pháp luật quy định nộp bản sao thì cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận bản sao, không được yêu cầu bản sao có chứng thực nhưng có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu. Người đối chiếu có trách nhiệm xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính. 2. Cơ quan, tổ chức tiếp nhận bản sao được cấp từ sổ gốc, bản sao có chứng thực thì không được yêu cầu xuất trình bản chính, trừ trường hợp có căn cứ về việc bản sao giả mạo, bất hợp pháp thì yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc tiến hành xác minh, nếu thấy cần thiết”.

### 1.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 31 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

### 1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 79.695.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 56.925.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 22.770.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28,57 %.

## **2. Thủ tục: Chinh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ**

### **2.1. Nội dung đơn giản hóa**

- Sửa đổi thành phần hồ sơ “Các tài liệu trong hồ sơ đề nghị chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ quy định tại các điểm b, c, d, đ khoản này là bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính” thành “Các tài liệu trong hồ sơ đề nghị chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ quy định tại các điểm b, c, d, đ khoản này là bản sao”.

- **Lý do:** Việc yêu cầu nộp bản sao từ sổ gốc, bản sao chứng thực gây phiền hà, tốn kém cho người dân, lãng phí cho xã hội, tạo áp lực, quá tải đối với cơ quan thực hiện công tác chứng thực; trái với quy định tại Điều 6 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, quy định "1. Trường hợp pháp luật quy định nộp bản sao thì cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận bản sao, không được yêu cầu bản sao có chứng thực nhưng có quyền yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu. Người đối chiếu có trách nhiệm xác nhận tính chính xác của bản sao so với bản chính. 2. Cơ quan, tổ chức tiếp nhận bản sao được cấp từ sổ gốc, bản sao có chứng thực thì không được yêu cầu xuất trình bản chính, trừ trường hợp có căn cứ về việc bản sao giả mạo, bất hợp pháp thì yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu hoặc tiến hành xác minh, nếu thấy cần thiết”.

### **2.2. Kiến nghị thực thi**

Sửa đổi điểm đ khoản 1 Điều 23 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

### **2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 37.950.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 17.710.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 20.240.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 53,33 %.